

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 81 /TTr-UBND

Côn Đảo, ngày 14 tháng 7 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử bầu giữ chức danh
Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ
2021-2026 (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2021)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Thông báo số 268-TB/HU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Côn Đảo về bổ sung chức danh Ủy viên UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026;

Tôi, **Lê Văn Phong** - Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026 giới thiệu bà Trần Thị Hoài Thu, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện đề Hội đồng nhân dân huyện bầu chức danh Ủy viên UBND huyện Côn Đảo, nhiệm kỳ 2021-2026, phụ trách lĩnh vực Văn hóa và Thông tin.

Kính trình kỳ họp HĐND huyện xem xét, quyết nghị././

(Kèm theo lý lịch trích ngang)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Phòng NV-LĐTĐ và XH;
- Lưu: VT, NVLĐTĐ&XH. *Huy*

CHỦ TỊCH



Lê Văn Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU ỨNG CỬ BẦU CHỨC DANH ỦY VIÊN
UBND HUYỆN CÔN ĐẢO KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2021-2026**

(Kèm theo Tờ trình số 81 /TTr-UBND ngày 14 / 7/2021 của Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo)

| STT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Quê quán | Ngày vào Đảng | | Trình độ | | | Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay | Ghi chú |
|-----|-------------------|---------------------|----------|---------------|------------|----------|-----------|-----------------------|---|---------|
| | | | | Dự bị | Chính thức | Học vấn | Chính trị | Chuyên môn | | |
| 1 | Trần Thị Hoài Thu | 10/10/1981 | Nam Định | 29/4/2008 | 29/4/2009 | 12/12 | Cao cấp | Cử nhân ngành Lịch sử | Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện | |

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 81 /TTr-UBND

Côn Đảo, ngày 14 tháng 7 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử bầu giữ chức danh
Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ
2021-2026 (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2021)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Thông báo số 268-TB/HU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Côn Đảo về bổ sung chức danh Ủy viên UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026;

Tôi, **Lê Văn Phong** - Chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026 giới thiệu bà Trần Thị Hoài Thu, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện đề Hội đồng nhân dân huyện bầu chức danh Ủy viên UBND huyện Côn Đảo, nhiệm kỳ 2021-2026, phụ trách lĩnh vực Văn hóa và Thông tin.

Kính trình kỳ họp HĐND huyện xem xét, quyết nghị./.

(Kèm theo lý lịch trích ngang)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Phòng NV-LĐTĐ và XH;
- Lưu: VT, NVLĐTĐ&XH. *Huy*

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CÔN ĐẢO Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Côn Đảo, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về việc xác nhận kết quả bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân
huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO KHÓA XII
KỲ HỌP THƯỜNG LỆ, NHIỆM KỲ 2021-2026**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Thông báo số 268-TB/HU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy Côn Đảo về bổ sung chức danh Ủy viên UBND huyện nhiệm kỳ 2021–2026;

Căn cứ kết quả tại Biên bản bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện khóa XII nhiệm kỳ 2021 – 2026, ngày tháng năm 2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu cử chức vụ Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026 đối với bà Trần Thị Hoài Thu, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, phụ trách lĩnh vực Văn hóa và Thông tin.

Điều 2. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực, hai Ban HĐND huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026 thông qua ngày tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr HU, HĐND;
- UBND; UBMTTQ VN huyện;
- BTC HU; Phòng NV-LĐTĐ&XH;
- Các vị đại biểu HĐND huyện khóa XII;
- Lưu.

CHỦ TỊCH

ĐẢNG BỘ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
HUYỆN ỦY CÔN ĐẢO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Côn Đảo, ngày 09 tháng 7 năm 2021

*
Số 268-TB/HU

THÔNG BÁO
KẾT LUẬN CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
VỀ BỔ SUNG CHỨC DANH ỦY VIÊN UBND HUYỆN
NIỆM KỲ 2021-2026

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại Phòng họp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy họp bàn, cho ý kiến đối với Tờ trình số 87-TTr/BTCHU, ngày 08/7/2021 về việc bầu bổ sung chức danh Ủy viên UBND huyện, nhiệm kỳ 2021-2026 do Ban Tổ chức Huyện ủy trình; sau khi thảo luận, Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận như sau:

Thống nhất bổ sung chức danh Ủy viên UBND huyện, nhiệm kỳ 2021-2026 đối với đồng chí Trần Thị Hoài Thu - HUV, Trưởng Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, theo đề xuất của Ban Tổ chức Huyện ủy tại Tờ trình số 87-TTr/BTCHU, ngày 08/7/2021.

Ban Thường vụ Huyện ủy thông báo kết luận đến Ủy ban nhân dân huyện biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng huyện.



Lê Văn Phong

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP ⁽¹⁾
(Ngày 9 tháng 7 năm 2021) ⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **TRẦN THỊ HOÀI THU** Ngày tháng năm sinh: 10/10/1981
- Chức vụ/chức danh công tác: Huyện ủy viên, Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin
- Cơ quan/đơn vị công tác: Phòng Văn hoá và Thông tin huyện Côn Đảo
- Nơi thường trú: Chung cư công vụ huyện, đường Lê Văn Lương, khu 7, huyện Côn Đảo
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 273600601, ngày cấp 07/10/2012, nơi cấp Bà Rịa – Vũng Tàu

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **PHAN THANH BIÊN** Ngày tháng năm sinh: 30/4/1977
- Nghề nghiệp: CBCC
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Huyện uỷ, HĐND huyện Côn Đảo
- Nơi thường trú: Chung cư công vụ huyện, đường Lê Văn Lương, khu 7, huyện Côn Đảo
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 273480949, ngày cấp 7/10/2014 nơi cấp Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **PHAN SƠN NAM** Ngày tháng năm sinh: 01/6/2005
- Nơi thường trú: Chung cư công vụ huyện, đường Lê Văn Lương, khu 7, huyện Côn Đảo
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:
ngày cấp..... nơi cấp

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

- Họ và tên: **PHAN TRẦN ĐĂNG NAM** Ngày tháng năm sinh: 14/7/2009
- Nơi thường trú: Chung cư công vụ huyện, đường Lê Văn Lương, khu 7, huyện Côn Đảo
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:
ngày cấp..... nơi cấp

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

- 1.1.1. Thừa thứ nhất: 112,5 m² (trong đó có 80m² đất ở)

(Handwritten marks)

+ Địa chỉ: Phường Phước Hưng , TP Bà Rịa

+ Diện tích: 112,5 m².

+ Giá trị: 250.000.000 đồng (Theo giá thị trường năm 2017)

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: CG 151196, ngày 29/5/2017 do Sở Tài nguyên – Môi trường cấp, đứng tên chung của vợ và chồng.

+ Thông tin khác (nếu có): Nhận chuyển nhượng QSD đất theo Hồ sơ số 2013-12CL.2017.1137.

1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên):

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾:

1.2.1. Thừa thứ nhất:

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất: Hiện đang ở thuê tại Chung cư công vụ huyện

- Loại nhà: Chung cư.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Đường Lê Văn Lương, Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Diện tích⁽⁹⁾:

- Giá trị⁽¹⁰⁾: Thuê 1.115.000 đồng / tháng

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Quyết định cho Thuê của UBND huyện năm 2012

- Thông tin khác (nếu có):

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên):

- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ, Địa chỉ:

- Diện tích: 162 m² (324 m² sàn)

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 2.550.000.000 (Hai tỷ năm trăm năm mươi triệu đồng)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Giấy chứng nhận QSDĐ số CR877054 do Sở TNMT Tỉnh BR-VT cấp ngày 7/8/2019 cho bà Trần Thị Chuối và ông Phan Hoàng Oanh.

- Thông tin khác (nếu có): Bản thân gia đình bỏ tiền ra để xây dựng nhà trên đất do cha mẹ để đang đứng tên chủ quyền sử dụng.

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không có

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:

- Loại công trình:..... Cấp công trình:

- Diện tích:

- Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không có

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾.

Tiền gửi tiết kiệm tại Chi nhánh Ngân hàng Viettin Bank Côn Đảo là 1,1 tỷ đồng; tiền mặt 300 triệu đồng.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): không có

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....

- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: Không có

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: không có

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không có

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾:

14 Jay³

- Tổng thu nhập của người kê khai: 205 triệu/năm
- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 240 triệu/năm
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0
- Tổng thu nhập của gia đình trong năm gồm: 0

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

| Loại tài sản, thu nhập | Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾ | | Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập |
|---|--|---------------------------|--|
| | Số lượng tài sản | Giá trị tài sản, thu nhập | |
| 1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản | | | |

| | | | |
|---|--|--|--|
| khác). | | | |
| 8. Tài sản ở nước ngoài. | | | |
| 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ . | | | |

Côn Đảo, ngày 09 tháng 7 năm 2021
NGƯỜI NHẬN BAN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Võ Thị Ngọc Phức
 Chuyên viên phòng Nội vụ -
 Lao động - Thương binh và Xã hội

Côn Đảo, ngày 09 tháng 7 năm 2021
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Thị Hoài Thu

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ

(Của chi uỷ nơi cư trú của bản thân và gia đình cán bộ)

- Họ và tên cán bộ: **TRẦN THỊ HOÀI THU**
- Chức vụ hiện nay: HUV, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện.
- Tên cơ quan, đơn vị công tác: Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện.

1- Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú:

Bản thân và gia đình luôn thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định địa phương, quy định của khu dân cư.

2- Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống lành mạnh.

3- Về mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú:

Giữ mối quan hệ tốt với nhân dân nơi cư trú, đặc biệt là gia đình.

4- Nhận xét khác:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bản nhận xét này được làm thành 02 bản, 01 bản gửi cho cơ quan, 01 bản lưu tại Chi uỷ nơi cư trú.



**T/M CHI ỦY
BÍ THƯ**

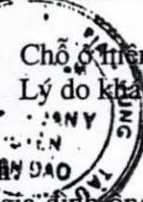
Nguyễn Nghị

Số: 305 TTYT - GKSK



GIẤY KHÁM SỨC KHỎE

Họ và tên (chữ in hoa): TRẦN THỊ HOÀI THU
 Giới: Nam Nữ Tuổi: 19.81
 Số CMND hoặc Hộ chiếu: cấp ngày:
 Cấp tại:
 Chỗ ở hiện tại: Mũi 7, C.M. Đ.Đ. BR - VT
 Lý do khám sức khỏe: MHS



I. TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

- 1. Tiền sử gia đình:** Ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:
 a) Không ; b) Có ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:
- 2. Tiền sử bản thân:** Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không: Bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:
 a) Không ; b) Có ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:
- 3. Câu hỏi khác (nếu có):**
 a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:
- b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):
 Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Côn Đảo, ngày..... tháng..... năm.....
 Người đề nghị khám sức khỏe
 (Ký và ghi rõ họ, tên)



II. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: 154 cm; Cân nặng: 51 kg; Chi số BMI:
 Mạch: 76 lần/phút; Huyết áp: 120 / 70 mmHg
 Phân loại thể lực:

III. KHÁM LÂM SÀNG

| Nội dung khám | Chữ ký | Họ tên của Bác sỹ |
|------------------------------------|--------------------|----------------------|
| 1. Nội khoa | | |
| a) Tuần hoàn: <u>lll</u> | <u>[Signature]</u> | BS. Cao Văn Châu |
| Phân loại: | | |
| b) Hô hấp: <u>lll</u> | <u>[Signature]</u> | BS. Cao Văn Châu |
| Phân loại: | | |
| c) Tiêu hóa: <u>lll</u> | <u>[Signature]</u> | BS. Cao Văn Châu |
| Phân loại: | | |
| d) Thận-Tiết niệu: <u>lll</u> | <u>[Signature]</u> | BS. Cao Văn Châu |
| Phân loại: | | |
| đ) Cơ-xương-khớp: <u>lll</u> | <u>[Signature]</u> | BS. Nguyễn Thanh Sơn |
| Phân loại: | | |
| e) Thần kinh: <u>lll</u> | <u>[Signature]</u> | BS. Cao Văn Châu |
| Phân loại: | | |
| g) Tâm thần: <u>(Cười)</u> | <u>[Signature]</u> | BS. Nguyễn Thanh Sơn |
| Phân loại: | | |
| 2. Ngoại khoa: <u>lll</u> | <u>[Signature]</u> | BS. Nguyễn Thanh Sơn |
| Phân loại: | | |
| 3. Sản phụ khoa: <u>lll</u> | <u>[Signature]</u> | BS. CKI Lê Công Thọ |
| Phân loại: <u>(MHT)</u> | | |

| Nội dung khám | Chữ ký | Họ tên của Bác sỹ |
|--|--------|--------------------|
| 4. Mắt: - Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải: Mắt trái: Có kính: Mắt phải: <u>10/10</u> Mắt trái: <u>10/10</u> - Các bệnh về mắt (nếu có): <u>Cận 2.5đ</u> - Phân loại: <u>II</u> | | BS. Nguyễn Văn Vi |
| 5. Tai-Mũi-Họng - Kết quả khám thính lực: Tai trái: Nói thường: <u>5</u> m; Nói thầm: <u>25</u> m Tai phải: Nói thường: <u>5</u> m; Nói thầm: <u>25</u> m - Các bệnh về tai mũi họng (nếu có): <u>ng</u> - Phân loại: <u>I</u> | | BS. Trần Văn Thanh |
| 6. Răng-Hàm-Mặt - Kết quả khám: + Hàm trên: + Hàm dưới: - Các bệnh về Răng-Hàm-Mặt (nếu có): - Phân loại: <u>II</u> | | BS. Trần Văn Thanh |
| 7. Da liễu: Phân loại: <u>da</u> | | BS. Trần Văn Thanh |
| 8. Nội tiết: <u>đ</u> | | BS. Cao Văn Châu |

IV. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

| Nội dung khám | Chữ ký | Họ tên của Bác sỹ |
|---|--------|-------------------|
| 1. Xét nghiệm máu: a) Công thức máu: Số lượng HC: <u>4,52 T/L</u> Số lượng Bạch cầu: <u>9,8 G/L</u> Số lượng Tiểu cầu: <u>320 G/L</u> b) Sinh hóa máu: Đường máu: <u>5,4 mmol/L</u> Urê: Creatinin: ASAT (GOT): ALAT (GPT): c) Khác (nếu có): | | |
| 2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: <u>không</u> b) Prôtêin: <u>không</u> c) Khác (nếu có): <u>không</u> | | |
| 3. Chẩn đoán hình ảnh: X Quang: <u>Mũi thẳng - đ</u> - Siêu âm: | | BS. Cao Văn Châu |
| 4. Xét nghiệm khác: | | |

V. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe: II (Hạn)
2. Các bệnh, tật (nếu có): Cận 2.5đ
- Hiện tại đ điều kiện sức khỏe để học tập, làm việc:

Côn Đảo, ngày 29 tháng 7 năm 2021.

NGƯỜI KẾT LUẬN



Trần Văn Thanh

THÔNG BÁO
KẾT LUẬN CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
về đánh giá, xếp loại cán bộ năm 2020 đối với đồng chí
Trần Thị Hoài Thu - HUV, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

Căn cứ Quy định số 02-QĐ/HU, ngày 02/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chí đánh giá, tiêu chí xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Quy định số 03-QĐ/HU, ngày 02/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đánh giá, xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Thực hiện Kế hoạch số 13-KH/HU, ngày 02/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2020.

Ngày 26/12/2020, Ban Thường vụ Huyện ủy họp thống nhất đánh giá, xếp loại cán bộ năm 2020 đối với đồng chí **Trần Thị Hoài Thu - HUV**, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện như sau:

1. Ưu điểm:

Có lập trường, tư tưởng, chính trị vững vàng; phẩm chất đạo đức, lối sống tốt; ý thức tổ chức kỷ luật cao, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có tác phong, lề lối làm việc nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc, luôn đấu tranh phòng chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, không vi phạm các biểu hiện được chỉ ra.

Lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện hoàn thành các nội dung theo kế hoạch được giao trong năm 2020.

Có 09/09 cơ sở hội đạt vững mạnh, đạt tỷ lệ 100%, trong đó có 01 cơ sở hội xuất sắc đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh khen thưởng. 100% cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

Đôi lúc chưa thật sự tập trung, còn chủ quan trong giải quyết công việc.

Với trách nhiệm là người đứng đầu, các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 được hoàn thành tốt. Tuy nhiên, công tác dân vận khéo còn chưa tốt do vẫn còn một số hội viên chưa chấp hành nghiêm quy định của địa phương, còn lấn chiếm vỉa hè; một số cán bộ cốt cán chưa mạnh dạn cung cấp thông tin từ cơ sở.

Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận đồng chí **Trần Thị Hoài Thu** hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020.

Nơi nhận:

- Hội LHPN huyện,
- Ban Tổ chức HU (lưu hồ sơ),
- Đồng chí Trần Thị Hoài Thu,
- Lưu Văn phòng huyện.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Lê Văn Phong

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN NĂM 2020

Họ và tên: **Trần Thị Hoài Thu**

Ngày sinh: 10-10-1981

Chức vụ Đảng: Huyện ủy viên

Chức vụ Chính quyền: Chủ tịch Hội phụ nữ huyện

Chức vụ Đoàn thể: không

Đơn vị công tác: Hội Liên hiệp phụ nữ huyện

Chi bộ: 2

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc.

+ *Tư tưởng chính trị:*

- Chấp hành nghiêm cương lĩnh chính trị, chỉ thị, nghị quyết, điều lệ Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Thực hiện tốt việc tham gia công tác tuyên truyền, vận động các thành viên trong gia đình, quần chúng nhân dân nơi cư trú chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương.

- Bản thân không ngừng học tập, nâng cao trình độ, vận dụng vào thực tế công việc, góp phần thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Luôn nói, làm theo Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Đảng, không làm những việc trái với pháp luật, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, uy tín của người cán bộ, đảng viên.

+ *Phẩm chất đạo đức, lối sống:*

- Thực hiện "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*"; bản thân đã luôn gương mẫu tự giác học tập và làm theo tấm gương Bác; thực hiện tốt Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương ở địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là nội dung nêu gương về đức khiêm tốn, giản dị; nêu cao tinh thần trách nhiệm, phong cách gương mẫu, nói đi đôi với làm; tác phong sâu sát thực tế, gần gũi để thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng, trước hết trong tổ chức, cơ quan, đơn vị công tác và nơi cư trú.

- Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức phẩm chất của người đảng viên; có lối sống lành mạnh, trung thực, thẳng thắn, khách quan, không lợi dụng chức quyền để trục lợi; có tinh thần đoàn kết, tác phong giản dị, gần gũi nhân dân; không cơ hội chủ nghĩa, bè phái cục bộ; luôn giữ mối quan hệ mật thiết với các cơ quan, ban ngành trong huyện. Thực hiện tốt nguyên tắc tự phê bình và phê bình,

giữ gìn đoàn kết trong Đảng, coi sự đoàn kết trong Đảng là nhân tố quan trọng hàng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Luôn có tinh thần cầu thị, lắng nghe và tiếp thu các ý kiến góp ý của các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, công chức, người dân ... để kịp thời điều chỉnh, có hướng lãnh đạo, chỉ đạo trong thực hiện các nhiệm vụ được tốt hơn. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện quan liêu; tham nhũng, lãng phí, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm.

+ *Ý thức tổ chức kỷ luật:*

- Trong tổ chức, quản lý hoạt động của cơ quan, bản thân nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ. Chấp hành nghiêm nội quy và quy định của tổ chức Đảng và của chính quyền địa phương, thực hiện đúng quy định của Điều lệ Đảng, phát huy tốt vai trò của người đảng viên, hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan. Không vi phạm những Điều đảng viên không được làm theo Quy định của Ban Chấp hành Trung ương.

- Thực hiện chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí đúng theo quy định.

- Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú và thực hiện nghiêm Quy định 213-QĐ/TW ngày 02/1/2020 của Bộ Chính trị về đảng viên đang sinh hoạt tại các cơ quan Đảng, nhà nước về mối liên hệ với cấp ủy đảng nơi cư trú.

+ *Tác phong, lề lối làm việc:*

Bản thân luôn cố gắng, nỗ lực thực hiện nhanh nhất các nhiệm vụ được giao, linh hoạt, sắp xếp công việc hợp lý, trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, nội dung thuộc trách nhiệm cá nhân, đảm bảo hợp lý, khoa học, trên tinh thần đoàn kết đồng chí, đồng nghiệp để phát huy hiệu quả hoạt động, và quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

+ *Kết quả đấu tranh, phòng chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân:* liên hệ 82 biểu hiện của Phụ lục thực hiện NQTW4 khóa XII theo từng đối tượng để kiểm điểm.

Sau khi nghiên cứu, học tập các nghị quyết, quy định của Đảng, hàng năm, bản thân đều thực hiện việc cam kết nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ", Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về "Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp" và kế hoạch của Huyện ủy về thực hiện Chỉ thị 05 năm 2020, qua đối chiếu bản cam kết năm 2019 đã thực hiện từ đầu năm, đến nay bản thân nhận thấy mình không có các biểu hiện về suy thoái thể hiện trong 82 biểu hiện của phụ lục thực hiện Nghị quyết trung ương 4 (khóa XII) của Đảng.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện

Xuất sắc

Tốt

Trung bình

Kém

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (*đảng, chính quyền, đoàn thể*) theo quy định.

- Với trách nhiệm là Huyện uỷ viên, Chủ tịch Hội phụ nữ huyện Bản thân đã cùng với CBCC của Hội đã lãnh đạo đơn vị hoàn thành các nội dung theo kế hoạch được giao trong năm 2020, cụ thể:

- Nhìn chung trong năm 2020, được sự lãnh đạo của Hội LHPN tỉnh, sự chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Huyện uỷ; sự phối hợp của UBND huyện, các ban, ngành, đoàn thể huyện; sự nhiệt tình của đội ngũ cán bộ Hội và được sự tham gia tích cực của các tầng lớp phụ nữ trên địa bàn huyện nên hoạt động Hội và phong trào phụ nữ huyện đạt được nhiều kết quả khích lệ như tặng quà cho gia đình khó khăn, tặng học bổng cho học sinh, tổ chức họp mặt ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, 20/10, tuyên dương 9 gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2015-2020, ra quân làm vệ sinh các đoạn đường do chi hội đăng ký mô hình dân vận khéo “*Đoạn đường phụ nữ tự quản về bảo vệ môi trường*”; đặc biệt là hội viên, phụ nữ tích cực thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 nhằm góp phần cùng với địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn huyện. Công tác phối hợp với Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Côn Đảo luôn được đảm bảo, góp phần tạo điều kiện nâng cao đời sống vật của hội viên, cụ thể: Hội LHPN huyện nhận ủy thác từ Ngân hàng chính sách xã hội huyện số tiền là 21 tỷ 913 triệu đồng để giúp cho 427 hộ vay vốn phát triển kinh tế gia đình (*trong đó: chương trình học sinh sinh viên giúp cho 14 hộ vay với số tiền là 347 triệu đồng, chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm giúp cho 409 hộ vay với số tiền là 17 tỷ 597 triệu đồng, chương trình Nước sạch vệ sinh môi trường giúp cho 215 hộ 3 tỷ 469 triệu đồng, chương trình nhà ở xã hội giúp cho 01 hộ vay với số tiền là 500 triệu đồng*). Có 408 hộ vay tham gia gửi tiết kiệm số tiền là 1 tỷ 355 triệu đồng.

- Kết quả hoạt động, cuối năm bình xét chi hội đạt vững mạnh năm 2020 là 9/9 chi hội (trong đó có 01 chi hội đạt xuất sắc, đề nghị Hội LHPN tỉnh khen thưởng), 3/3 gia đình CBCC đạt gia đình văn hóa, cơ quan đạt cơ quan văn hóa.

- Về công tác lãnh đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị cơ quan: Tập thể lãnh đạo Hội LHPN huyện luôn chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan; luôn tạo thuận lợi cho CBCC cơ quan về cơ sở vật chất làm việc cũng như tham gia ý kiến để giúp lãnh đạo cơ quan điều hành công việc đạt hiệu quả. Luôn công khai tài chính và bảo quản tài sản cơ quan, thực hiện đầy đủ kịp thời chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với CBCC và cán bộ chi hội, chế độ khen thưởng, chế độ nâng lương định kỳ cho CBCC; chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần và giải quyết kịp thời những nguyện vọng chính đáng của CBCC và đội ngũ cán bộ chi hội ở khu dân cư.

- Kết quả đánh giá, xếp loại: được Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đánh giá “Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2020”.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân (xác định và nêu cụ thể, rõ ràng từng hạn chế, khuyết điểm; không viết chung chung)

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 03 nội dung của mục I).

- Hạn chế về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc: Lề lối làm việc, có lúc còn chủ quan.

- Hạn chế về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao: Với trách nhiệm là chủ tịch Hội phụ nữ, kết hoạt động của Hội trong năm 2020 mặc dù hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao nhưng bản thân nhận thấy chưa thực hiện tốt “dân vận khéo”, cụ thể: vẫn còn hội viên chưa chấp hành nghiêm quy định của địa phương, còn lấn chiếm vỉa hè; một số cán bộ cốt cán chưa mạnh dạn cung cấp các thông tin từ cơ sở.

- Hạn chế về việc cam kết, tu dưỡng, rèn luyện hàng năm: không có

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

Nguyên nhân chủ yếu là do: một số hội viên còn vì lợi ích cá nhân nên cố tình vi phạm; một số cán bộ cốt cán còn e ngại, sợ ảnh hưởng đến bản thân nên chưa mạnh dạn.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước: không có

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện

Xuất sắc Tốt Trung bình Kém

IV. Kiểm điểm những nội dung được gợi ý (nếu có)

Kiểm điểm từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề: **Không có**

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có): không có

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

- Nghiên cứu, cùng tập thể Ban thường vụ Hội xây dựng kế hoạch hoạt động của hội năm 2020 cụ thể, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm hàng tháng, hàng quý, phân công nhiệm vụ các thành viên thực hiện, trong đó có các giải pháp hướng mạnh về cơ sở.

- Nghiên cứu đăng ký mô hình “dân vận khéo” 2021 thiết thực, hiệu quả.

- Nghiên cứu một số phong trào thiết thực để thu hút, tập hợp hội viên tích cực tham gia.

- Nghiên cứu cách thức tuyên truyền cho hội viên phụ nữ, đảm bảo đầy đủ, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện việc đăng ký cam kết việc tu dưỡng, rèn luyện năm 2020.

- Sắp xếp thời gian để tham gia của hoạt động do Tỉnh hội tổ chức để nắm thông tin, học hỏi tiếp thu những kinh nghiệm hoạt động từ các đơn vị trong đất liền thuộc tỉnh.

VII. Tự nhận mức xếp loại mức chất lượng**1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức**

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
 Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
 Hoàn thành nhiệm vụ.
 Không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Xếp loại đảng viên

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
 Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
 Hoàn thành nhiệm vụ.
 Không hoàn thành nhiệm vụ.

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

Trần Thị Hoài Thu**Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức**

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

.....

..., ngày ... tháng ... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy chi bộ trực thuộc:

.....
Thống nhất với báo kiểm điểm

- Chi bộ trực thuộc đề xuất xếp loại mức chất lượng:

.....
Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ

Cm Đẩu., ngày 14 tháng 12 năm 2020

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Ký, ghi rõ họ tên)



Đẩu Thái

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

.....

..., ngày ... tháng ... năm

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHIẾU BỔ SUNG HỒ SƠ ĐẢNG VIÊN NĂM 2020
(Phiếu lưu hồ sơ đảng viên)

Số LL:

Số TĐV:

Chỉ ghi những mục có nội dung thay đổi so với năm trước, nếu không thay đổi thì ghi vào mục đó chữ "K".

Họ và tên (viết chữ in hoa): Trần Thị Hoài Thu

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1981

Mới thay đổi nơi ở: K

Mới thay đổi nghề nghiệp; đơn vị công tác:K.....

Chức vụ mới được giao:K.....

-Đảng:K....., từ ... tháng năm

-Chính quyền:K....., từ ... tháng năm

-Đoàn thể:K....., từ ... tháng năm

-Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp:K.....

Mới thay đổi về trình độ học vấn; chuyên môn nghiệp vụ: K

-Giáo dục phổ thông (lớp mấy):

-Chuyên môn nghiệp vụ (ghi rõ ngành học, tên trường, thời gian học):

-Học vị (tiến sĩ, thạc sĩ: ghi rõ ngành học, tên trường, thời gian học):

-Học hàm (Giáo sư, phó giáo sư):

-Lý luận chính trị (cử nhân, cao cấp, trung cấp, sơ cấp: ghi rõ tên trường, thời gian học):

-Ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp... trình độ gì: ghi rõ tên trường, thời gian học):

Hình thức khen thưởng mới trong năm (từ bằng khen, huy chương trở lên và danh hiệu mới được phong: Anh hùng, chiến sỹ thi đua, nhà giáo, nghệ sỹ nhân dân hoặc ưu tú):..K.....

Bị xử lý kỷ luật trong năm (ghi rõ hình thức, lý do bị kỷ luật trong Đảng, Chính quyền, Pháp luật):

Gia đình có gì thay đổi trong năm:

-Cha đẻ:K.....

-Mẹ đẻ:K.....

-Cha (vợ hoặc chồng: Họ tên, Năm sinh, Quê quán, Nghề nghiệp, Nơi ở hiện nay):K.....

-Mẹ (vợ hoặc chồng: Họ tên, Năm sinh, Quê quán, Nghề nghiệp, Nơi ở hiện nay): ..K.....

-Vợ hoặc chồng (Họ tên, Năm sinh, Quê quán, Nghề nghiệp, Chức vụ, Đơn vị công tác, Nơi ở hiện nay; Mới kết hôn, Ly hôn, Từ trần): K

-Con (Họ tên, Năm sinh; mới sinh, mới nhận con nuôi, làm gì, ở đâu): K

Có thay đổi về kinh tế của bản thân và gia đình trong năm:

-Tổng mức thu nhập của hộ gia đình: 450 triệu đồng, bình quân người/ hộ: 112,5 triệu đồng

-Nhà ở:K.....

-Đất ở:K.....

-Hoạt động kinh tế: ..K.....

-Tài sản mới có giá trị (50 triệu đồng trở lên): Tên tài sản mới:K.....
....., giá trị: đồng

-Được miễn công tác và sinh hoạt đảng ngày:K.....

Ngày 08 tháng 12 năm 2020

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoài Thu

Xác nhận của Cấp ủy cơ sở

(Chức vụ, Ký tên, Đóng dấu, ghi rõ họ và tên)



Đoàn Thái

Xác nhận của Chi ủy Chi bộ

(Chức vụ, Ký tên, ghi rõ họ và tên)

PHIẾU THÔNG TIN VỀ ĐẢNG VIÊN NĂM 2020

(Phiếu lưu hồ sơ đảng viên)

- Họ và tên đảng viên: **Trần Thị Hoài Thu**
- Ngày, tháng, năm sinh: 10-10-1981
 - Tổ chức đảng nơi sinh hoạt: Chi bộ 2
 - + Cán bộ công chức, viên chức: Hội LHPN huyện
- + Đảng viên: Chi bộ 2
- Được khen thưởng (hình thức, cấp khen):K.....

.....
- Kỷ luật (hình thức, cấp nào kỷ luật):K.....

-
- Thực hiện kê khai tài sản định kỳ, phát sinh trong năm 2020:
 - Số lần tham gia sinh hoạt đảng trong năm: 10/12
 - Số lần tham gia phong trào đảng viên tình nguyện năm 2020 bằng việc làm cụ thể: 10
 - Đã đăng ký và thực hiện tự học (theo bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2020): Có
 - Có luyện tập thể dục, thể thao hàng ngày (nêu rõ môn luyện tập): Đi bộ
 - Có quy hoạch chức danh cao hơn:
 - + Chức danh hiện nay: Huyện ủy viên.....
 - + Chức danh quy hoạch: Ủy viên Thường vụ Huyện ủy...
 - Là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: có

Ngày 08 tháng 12 năm 2020

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoài Thu

Xác nhận của Cấp ủy cơ sở

(Chức vụ, Ký tên, Đóng dấu, ghi rõ họ và tên)



Đôn Thái

Xác nhận của Chi ủy Chi bộ

(Chức vụ, Ký tên, ghi rõ họ và tên)



CHỨNG THỰC BẢN SAU ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4203..... Quyền số: 01 - SCT/BS

Ngày: 07 -07- 2021

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Số hiệu bằng
006276

Số vào sổ
410

Nguyễn Thành Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 224-QĐ/TW ngày 06-01-2014 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Nghị định số 48/2014/NĐ-CP ngày 19-5-2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC II

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP

CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH

Cho đồng chí: **Trần Thị Hoài Thu**
Ngày, tháng, năm sinh: **10/10/1981** Tại: **Nam Định**
Loại hình đào tạo: **Tại chức** Xếp loại: **Khá**
Khoá học: **2013 - 2015**

Tp. HCM ngày 21 tháng 09 năm 2015



GIÁM ĐỐC
[Handwritten Signature]

TS. Đỗ Xuân Khoa



HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

BẰNG TỐT NGHIỆP

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY, HANOI
RECTOR
College of Social Sciences and Humanities
Awards

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
HIỆU TRƯỞNG
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn
Cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

In: *History*

Ngành: *Lịch sử*

Program: *Full-time*

Grade: *Above Average*

Hệ: *Chính quy*

Hạng: *Trung bình khá*

To: *Trần Thị Hoài Thu*

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4200... Quyền số: 01 - SCT/HS

Cho: *Trần Thị Hoài Thu*

Date of birth: *10 October 1981*

Ngày: *07 -07- 2021*

Sinh ngày: *10/10/1981* Tại: *Nam Định*

Place of birth: *Nam Định*

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2004



Award holder's signature



Nguyễn Thành Đạt



PGS.TS. Phạm Xuân Hằng

QĐ công nhận tốt nghiệp số: *1157/XHNV-ĐT* ngày *16/6/2004*

Số vào sổ: *282 /LS*

Số hiệu bằng: **QC 024387**



BẰNG CỬ NHÂN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

SCIENCE TECHNOLOGY UNION FOR
INFORMATICS APPLICATION - UIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ
LIÊN HIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TIN HỌC ỨNG DỤNG
Trình độ: **B**

Họ (chí): *Trần Thị Hoài Thu*
Sinh ngày: 1981 Tại **Nam Định**
Đã tốt nghiệp kỳ thi
Chương trình: **TIẾNG ANH**
Đạt loại: **KHÁ**
Khóa: 19 Năm: 2004
Tại: Trung tâm ngoại ngữ HNA

It is hereby certified that

Ms/Mrs/Miss **TRAN THI HOAI THU**

Has successfully passed the
language examination in

Level: **B**

No: 14-0503-HNA



Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2004.

TỔNG GIÁM ĐỐC UIA

Nguyễn Thị Khánh

Nguyễn Thị Khánh

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 4199 Quyền số: 01 - SCT/BS

Ngày: 07-07-2021

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt

**SCIENCE TECHNOLOGY UNION FOR
INFORMATICS APPLICATION - UIA**

CERTIFICATE

UIA

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ FLAI



Số: 20443

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TIN HỌC

Tình độ: B

Cấp cho: Trần Thị Hoài Thu

Sinh ngày: 1981

Tại: Nam Định

Chương trình đào tạo: VĂN PHÒNG

Đã tốt nghiệp kỳ thi ngày: 10-05-2004

Đạt loại: KHA

Tại Hội đồng thi FLAI

Đã tốt nghiệp ngày: 25 tháng 05 năm 2004

Giám đốc

Phạm Duy Việt

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 4122..... Quyền số: 01 - SCT/BS

Ngày: 07-07-2021

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt

TRUNG ƯƠNG VÀ
HƯỚNG ĐI MỚI

CHÍNH THỊ